

## **NHÀ GIÁO ƯU TÚ, KIẾN TRÚC SƯ VÕ ĐÌNH DIỆP VỚI ĐỊNH HƯỚNG “THỰC HÀNH” TRONG ĐÀO TẠO SINH VIÊN KIẾN TRÚC – ĐH DL VĂN LANG**

**Nguyễn Huy Văn**

Khi những trang viết này đến tay bạn đọc, Thầy Võ Đình Diệp – vị Trưởng khoa đầu tiên của khoa Kiến trúc - Xây dựng, ĐH DL Văn Lang – đã vĩnh biệt chúng ta trong niềm tiếc thương sâu sắc của toàn thể Thầy Cô và nhiều thế hệ sinh viên Kiến trúc.

Chúng tôi còn nhớ như in một ngày trước Tết nguyên đán Giáp Thân tại bệnh viện Nhân dân 115, mọi người đều lặng đi vì tình trạng sức khỏe của Thầy. Vây mà, nắm tay từng người, Thầy vẫn thiết tha dặn dò về công tác đào tạo, về việc giảm tải chương trình để nâng cao khả năng tự đào tạo cho sinh viên, tăng cường các chuyên đề gắn với thực tiễn và nhu cầu của xã hội, ... Thầy đã khóc trong khi chính chúng tôi phải lặng lẽ quay đi đầu nỗi xúc động của mình! Những ngày tháng trên giường bệnh, Thầy vẫn luôn trăn trở với công tác giảng dạy; có lẽ đây là thời gian Thầy tự trải nghiệm những việc đã làm, đã dồn hết tâm sức cho sự nghiệp đào tạo trong hơn 40 năm đứng trên bục giảng và có lẽ Thầy vẫn còn day dứt vì những điều mình chưa hài lòng ... Nhưng đối với chúng tôi – những người may mắn được học Thầy và càng may mắn hơn khi trở thành đồng nghiệp trẻ nối theo bước Thầy trong công tác đào tạo – những tâm huyết của Thầy trong hơn 40 năm ấy là những thành quả to lớn đối với một nhà giáo. Đó là biết bao thế hệ kiến trúc sư miền Nam trước và sau 1975 từng là học trò của Thầy đã trưởng thành ở khắp mọi nơi, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, trong số đó có nhiều người trở thành đồng nghiệp của Thầy trên bục giảng; đó là khối lượng lớn giáo trình và bài giảng, các tài liệu chuyên đề Thầy biên soạn cho các thế hệ kế tiếp; đó là **định hướng “thực hành” trong đào tạo sinh viên Kiến trúc trường ĐH DL Văn Lang** chúng ta mà Thầy đã dày công vun đắp, xây dựng từ nền móng đầu tiên gần 10 năm qua.

Năm 1995, trường ĐH DL Văn Lang chính thức thành lập và tuyển sinh khóa đầu tiên. Trong số hơn 4000 sinh viên khóa đầu tiên ấy có những em ấp ủ mơ ước cháy bỏng được trở thành Kiến trúc sư và cũng có những người Thầy đang kỳ vọng vào một thế hệ Kiến trúc sư được đào tạo theo định hướng gắn với “thực hành”, xuất phát từ nhu cầu của xã hội, tiếp cận nhanh với trình độ KHKT và sự phát triển của đất nước, có kỹ năng chuyên sâu trong sáng tác và thiết kế, trở thành nguồn nhân lực kỹ thuật cao phục vụ công cuộc công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước. Đây cũng chính là nỗi trăn trở của các Thầy Phan Tấn Hải, Thầy Võ Đình Diệp về một định hướng đào tạo đặc thù chuyên ngành Kiến trúc & Xây dựng, phù hợp với điều kiện thực tế của trường chúng ta; đồng thời khác với định hướng “hàn lâm” đang phổ biến tại các trường công lập. Kết quả từ những trăn trở và kỳ vọng đó, chương trình đào tạo chuyên ngành Kiến trúc & Xây dựng (lúc ấy thuộc khoa Khoa học Ứng dụng) ra đời phục vụ kịp thời công tác giảng dạy và tiếp tục hoàn chỉnh trong các năm kế tiếp. Tháng 8/1998, Q. Hiệu trưởng Lương Duyên Phú chính thức phê duyệt chương trình đào tạo hai ngành trên. Từ đó, chương trình tiếp tục được hoàn thiện và áp dụng cho các khóa kế tiếp.

Đến hôm nay, **định hướng “thực hành”** trong chương trình đào tạo cho sinh viên Kiến trúc ĐH DL Văn Lang được các Thầy Cô thành giảng từ trường ĐH Kiến trúc TP. HCM đánh giá cao và luôn nhận định như một đặc thù căn bản trong định hướng đào tạo của khoa Kiến trúc – Xây dựng. Trên thực tế, chúng tôi cũng đã tiếp thu những phản hồi từ chính các sinh viên ra trường và các đơn vị tuyển dụng về hiệu quả của định hướng này. Xin được trình bày một số điểm chính như sau:

### **1) Cấu trúc chung của chương trình**

Là một nhà giáo có kinh nghiệm trong đào tạo các thế hệ KTS, Thầy Võ Đình Diệp đã lường trước những khó khăn về cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy và lực lượng giảng viên trong những năm đầu đào tạo. Do đó, chương trình được xây dựng một cách linh hoạt, có những phần “cứng” bao gồm khối lượng kiến thức cơ bản, các môn bắt buộc theo quy định của Bộ GD & ĐT và phần “mềm” xây dựng theo xu hướng mở, có thể thường xuyên được điều chỉnh theo nhu cầu xã hội, theo thực tế điều kiện đào tạo cũng như có thể tương thích với các chương trình các trường khác trong cùng chuyên ngành ( ĐH Kiến trúc Hà Nội, ĐH Kiến trúc Tp. HCM hay chương trình khung của Bộ).

### **2) Rèn luyện kỹ năng bằng các đồ án Thiết kế nhanh:**

Nhằm rèn luyện cho các em khả năng ứng phó nhanh nhạy trong các tình huống khác nhau của công tác thiết kế thực tế; đồng thời, nâng cao tư duy sáng tạo ý tưởng và xây dựng kỹ năng đề xuất các giải pháp phù hợp trong thời gian ngắn. Nhiều sinh viên đã tốt nghiệp đều khẳng định hiệu quả của các đồ án Thiết kế nhanh đối với công tác thực tế của các em; với 6 đồ án TKN trong toàn khóa học, đây cũng là một trong những đặc thù trong chương trình đào tạo sinh viên Kiến trúc ĐH DL Văn Lang. Tại các kỳ Festival Kiến trúc toàn quốc hay của khu vực Tp. HCM, các em hoàn toàn tự tin và đạt nhiều giải cao trong nội dung này. Hơn thế nữa, nhiều khóa sinh viên kế tiếp đã hình thành được phong cách riêng, cả về tư duy sáng tạo lẫn hình thức thể hiện đặc trưng của Văn Lang.

### **3) Tăng cường các đồ án thuộc bộ môn kỹ thuật và cấu tạo kiến trúc để hỗ trợ thiết kế:**

Việc đẩy mạnh các nội dung kỹ thuật trong từng đồ án phù hợp với yêu cầu của từng năm học đã nâng cao tính thực tiễn trong đồ án sáng tác của sinh viên. Cả thầy cô hướng dẫn và các em sinh viên không còn bần khoăn về tính khả thi của ý tưởng sáng tạo, vì thầy và trò đã cùng nhau giải quyết các vấn đề kết cấu và kỹ thuật ngay trong quá trình triển khai kiến trúc. Trong cấu trúc chương trình, các học phần của bộ môn **kỹ thuật công trình, kỹ thuật đô thị, cấu tạo và vật lý kiến trúc** luôn đòi hỏi sinh viên nghiên cứu nghiêm túc và vận dụng kiến thức thông qua các bài tập lớn, đồ án cụ thể; chính vì vậy, các môn học này hỗ trợ các em rất nhiều trong công tác thiết kế kỹ thuật khi ra trường thực hành nghề nghiệp.

Khi định hướng và xét duyệt các đề tài Tốt nghiệp, Thầy Võ Đình Diệp luôn khuyến khích sinh viên lựa chọn các đề tài phù hợp với khả năng, có tính khả thi và có thể mở ra những hướng nghiên cứu sâu hơn, phục vụ thiết thực nhu cầu xã hội; tránh những đề tài có quy mô lớn và thiếu thực tế.

#### **4) Khả năng liên thông giữa các đồ án, khai thác sâu và tối đa một đề tài:**

Cùng với tập thể khoa, Thầy đề xuất quy trình nghiên cứu đồ án sáng tác kiến trúc chia 2 giai đoạn; mỗi giai đoạn có những tiêu chí đánh giá khác nhau; GĐ1 sinh viên nghiên cứu ý tưởng sáng tạo và hoàn thành bản vẽ sơ phác, GĐ2 là giai đoạn triển khai kiến trúc, kỹ thuật và hoàn thiện ý tưởng thiết kế. Đây cũng là nét khác biệt trong quy trình hướng dẫn đồ án cho SV Văn Lang với ĐH Kiến trúc Tp. HCM và phù hợp với quy trình nghiên cứu sáng tác thực tế. Bản thân Thầy Võ Đình Diệp luôn quan tâm xây dựng các bộ tài liệu và bài giảng cho từng đề tài. Chính vì vậy, các em sinh viên, vốn còn hạn chế nguồn sách chuyên ngành và tài liệu, có thể tiếp cận và thực hiện tốt đồ án sáng tác.

Các đồ án thiết kế trong từng học kỳ luôn xây dựng liên thông trên cơ sở một đề tài thực tế, hoàn toàn phù hợp với quy trình thiết kế tại các đơn vị sản xuất nơi sinh viên sẽ làm việc. Sau khi nghiên cứu Đồ án **kiến trúc công cộng** với đề tài thiết kế Khách sạn, sinh viên sẽ được tiếp tục nghiên cứu đồ án **trang trí nội thất** các không gian trong Khách sạn, tiếp theo đó là đồ án **điều khiển** các tượng hay phù điêu trang trí, ... cho chính khách sạn mà các em đã thiết kế. Việc liên thông các đồ án trên cùng một đề tài rèn luyện cho sinh viên kỹ năng thiết kế chuyên sâu trên nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm đạt đến sự hoàn thiện cho một công trình cụ thể; điều này cũng thể hiện định hướng “thực hành” trong đào tạo Kiến trúc sư phù hợp với thực tế công tác thiết kế khi các em ra trường.

#### **5) Xu hướng mở với các chuyên đề thường xuyên thay đổi phù hợp với thực tế và nhu cầu xã hội**

Khi nằm trên giường bệnh, Thầy Võ Đình Diệp vẫn luôn nhắc nhở thầy cô tránh việc nhồi nhét kiến thức mà cần điều chỉnh chương trình theo hướng các chuyên đề mở, thay đổi theo từng khoá học phù hợp điều kiện thực tế và nhu cầu xã hội. Điều này khiến người học hào hứng và người dạy cũng phải thường xuyên cập nhật kiến thức, nâng cao chất lượng và mở rộng nội dung bài giảng. Phương pháp của người dạy cũng sẽ đổi mới và người học phải tăng cường khả năng tự đào tạo.

#### **6) Đề cao khả năng tự học, đẩy mạnh tham quan, thực tập:**

Nhìn một cách tổng quát, chương trình đào tạo từng học phần của ngành Kiến trúc luôn mang tính “thực hành” như định hướng đào tạo. Bên cạnh khối lượng kiến thức lý thuyết, các bài tập lớn, tuyển họa, đồ án môn học, ... của từng học phần giúp sinh viên vận dụng kiến thức lý thuyết để giải quyết các vấn đề hay tình huống cụ thể do thầy cô đặt ra; buộc sinh viên phải đặt mình trong vị trí người cán bộ kỹ thuật nhằm đề xuất giải pháp, tính toán và rút ra kết luận hoặc lựa chọn giải pháp tối ưu khi xử lý bài toán thực tế.

Công tác tham quan, thực tập và thực hành tại công trình cụ thể luôn được Thầy quan tâm trên cương vị Trưởng khoa, bên cạnh sự hỗ trợ nhiệt tình của lực lượng giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng về địa điểm, nội dung và phương pháp nhằm đạt kết quả cao nhất.

#### **7) Khai thác tố chất truyền thống của người học và vận dụng phương pháp truyền nghề trong đào tạo KTS:**

Tố chất truyền thống chính là tư duy sáng tạo và năng khiếu của người học luôn được Thầy trân trọng, những sinh viên thực sự có khả năng được Thầy quan tâm dìu dắt trở thành lực lượng nòng cốt trong phòng trào học tập của khoa và tham dự các kỳ Festival khá thành công. Tố chất truyền thống còn thể hiện ở khả năng khéo léo trong thực hiện mô hình và điều luyện của nét vẽ bằng tay – vốn là thế mạnh của người Việt; việc đề cao khả năng và khai thác diễn họa bằng nét vẽ tay, tiến tới vận dụng sự khéo léo trong thiết kế trên mô hình không gian bằng chất liệu thật (demo) cũng là một thành công tạo nét riêng cho sinh viên Văn Lang khi thực hiện đồ án. Thầy Võ Đình Diệp luôn tâm niệm tính truyền thống của phương pháp đào tạo truyền nghề phải được kết hợp với kiến thức và phương pháp hiện đại, phù hợp điều kiện phát triển của trình độ KHKT ngày nay và bắt nhịp cùng sự phát triển của đất nước mà hàng ngày, hàng giờ đang thay đổi.

## Trường ĐHDL Văn Lang, nội san Khoa học và Đào tạo, số 2, 5/ 2004

Cho đến những ngày cuối cùng, Thầy vẫn luôn canh cánh về những việc chưa làm được: Kỳ yếu 50 năm xây dựng và phát triển trường ĐH Kiến trúc Tp. HCM – cái nôi đào tạo KTS phía Nam; những bài giảng về phương pháp học tập, giảng dạy còn dang dở; về giải thưởng **Cây bút vàng** dành cho các SV Kiến trúc xuất sắc khu vực phía Nam, ...

Một ngày đầu tháng Ba năm 2004, bao lớp học trò về viếng Thầy lần cuối, có những người tóc đã điểm sương, những em sinh viên năm nhất mới biết tên Thầy trên trang đầu của cuốn giáo trình, ... Sau hơn 40 năm miệt mài trên bục giảng, một trái tim nhiệt huyết và rất mực nhân hậu đã ngừng đập!

Nguyễn Huy Văn Thạc sĩ, Kiến trúc sư  
Phó trưởng Khoa Kiến trúc – Xây dựng